

Số: 78/2020/QĐST-VDS

Mai Sơn, ngày 15 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 151/2020/VDS-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đinh Kiều Oa. Sinh năm 1997. Địa chỉ: Tiểu khu a, xã C, N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Anh Vũ Thành Đ, sinh năm 1996. Địa chỉ: Tiểu khu a, xã C, N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Đinh Kiều Oa và anh Vũ Thành Đ kết hôn với nhau từ năm 2018 do cả hai cùng tự nguyện, không bên nào bị ai ép buộc. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cò Nồi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La vào ngày 19/9/2018. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Anh chị cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị kết hôn khi còn quá trẻ, chưa tìm hiểu kỹ nên trong cuộc sống hôn nhân, cả vợ và chồng thiếu sự tôn trọng lẫn nhau, thiếu sự chia sẻ trong gia đình, không chịu được áp lực của cuộc sống hôn nhân, tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Sau khi được gia đình hai bên hòa giải, anh chị vẫn không thể hàn

gắn được nên sống ly thân từ tháng 6/2020 đến nay. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể thực hiện được nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa hai bên. Tại phiên hòa giải, chị Oa và anh Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Oa và anh Đ.

[2] Về con chung trong thời kỳ hôn nhân: Chị Oa và anh Đ có 01 con chung là cháu Vũ Đình Thiên A, sinh ngày 07/02/2019. Anh chị thống nhất thỏa thuận: Anh Vũ Thành Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Đình Thiên A đến khi cháu Thiên A đủ tuổi trưởng thành. Chị Đình Kiều Oa nhận trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ mỗi tháng là 3.000.000VNĐ, bắt đầu từ tháng 09/2020 đến khi cháu trưởng thành. Nhận thấy, thỏa thuận về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung chưa thành niên, phù hợp với điều kiện kinh tế, hoàn cảnh công việc của các bên nên cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị Oa và anh Đ xác định không có tài sản chung, nợ chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân.

[4] Về lệ phí tòa án: Chị Đình Kiều Oa nhận nộp toàn bộ lệ phí tòa án theo quy định của pháp luật.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đình Kiều Oa và anh Vũ Thành Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Oa và anh Đ có 01 con chung. Anh Vũ Thành Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Đình Thiên An, sinh ngày 07/02/2019 đến khi cháu Thiên An đủ tuổi trưởng thành. Chị Đình Kiều Oa nhận trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ mỗi tháng là 3.000.000VNĐ, bắt đầu từ tháng 09/2020 đến khi cháu trưởng thành.

Sau khi ly hôn, chị Oa được quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Không có.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đinh Kiều Oa nhận chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2019/0000163 ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND xã C, N, huyện Mai Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Kiều Anh